

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 919/2022/HNGĐ-ST
Ngày 16-06-2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Phước Trinh

Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: không có.

Ngày 16 tháng 06 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 431/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc: Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1979; địa chỉ: đường Lê Thị S, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Bị đơn: Bà Ngô Thị Ngọc B, sinh năm 1982; địa chỉ: Đường A, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/02/2022 và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn ông Trần Văn H trình bày:

Ông và bà Ngô Thị Ngọc B tự nguyện kết hôn với nhau năm 2005. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống và tính cách nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Ông H đã nhiều lần cố gắng giải quyết mâu thuẫn vợ chồng nhưng không có kết quả. Vì mâu thuẫn gia đình không thể giải quyết nên ông bà đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay. Nhận thấy thời gian sống ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng đã hết nên ông H yêu cầu được ly hôn với bà B. Ông H xác định ông và bà B không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn bà Ngô Thị Ngọc B trình bày: Bà B xác nhận bà và ông H đăng ký kết hôn năm 2005, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do ông H hay đi nhậu dẫn đến vợ chồng thường xuyên lục đục, cãi vã. Vì không giải quyết được mâu thuẫn nên bà đã dọn về nhà cha mẹ để sống từ năm 2010 đến nay. Quá trình chung sống ông bà không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông H bà không có ý kiến gì. Nếu ông H muốn ly hôn thì ông H tự giải quyết. Bà xin được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, ông H, bà B có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì việc ông Trần Văn H yêu cầu ly hôn với bà Ngô Thị Ngọc B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 1/2005 do Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/7/2005 thể hiện quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Văn H và bà Ngô Thị Ngọc B là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:

Căn cứ vào bản tự khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: ông H và bà B kết hôn năm 2005 nhưng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2010 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mỗi người tự lo cuộc sống riêng của mình. Quá trình giải quyết vụ án, bà B từ chối tham gia các buổi hòa giải và cho rằng ông H muốn ly hôn thì tự ông H giải quyết, điều đó chứng tỏ bà B rất thờ ơ, không có thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy, hôn nhân phải là sự tự nguyện từ hai phía, vợ chồng phải yêu thương tôn trọng lẫn nhau, cùng chia sẻ, bàn bạc giải quyết các vấn đề chung thì mục đích hôn nhân mới đạt được. Mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H và bà B như phân tích ở trên, cho thấy, quan hệ hôn nhân của họ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc ông H yêu cầu ly hôn với bà B là có cơ sở để chấp nhận.

Về con chung: các đương sự xác định không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Trần Văn H phải nộp án phí đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: ông Trần Văn H được ly hôn với bà Ngô Thị Ngọc B.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, ông Trần Văn H phải nộp, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0044124 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THA DS huyện Củ Chi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Hoài